

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 28/9/2020
của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện
Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục
tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách,
pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em**

Thực hiện Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em (Quyết định số 1472/QĐ-TTg), Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xây dựng các nội dung của Kế hoạch cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh làm cơ sở để các sở, ban ngành, địa phương quán triệt triển khai thực hiện, tạo sự chuyển biến rõ nét trong công tác phòng, chống xâm hại trẻ em.

2. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của các ngành, các cấp trong triển khai thực hiện Quyết định số 1472/QĐ-TTg; phân công, xác định rõ nhiệm vụ của các ngành, các cấp, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai các nhiệm vụ được giao.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, chỉ đạo điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em phù hợp với chính sách pháp luật hiện hành và đáp ứng yêu cầu thực tiễn của tỉnh.

2. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em, kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em.

3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành về phòng, chống xâm hại trẻ em.

4. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em.

5. Bảo đảm nguồn lực phù hợp cho công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị

- Rà soát, kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật; chỉ đạo điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giai đoạn 2021-2030 phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về bảo vệ trẻ em nói chung, phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng tới các hộ gia đình, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra liên ngành và chuyên đề về phòng, chống xâm hại trẻ em; đề cao trách nhiệm và xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân, kể cả cha mẹ, người chăm sóc trẻ em khi có hành vi xâm hại trẻ em.

- Tổ chức công tác phối hợp liên ngành trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em; tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh nơi công cộng, từng bước trang bị hệ thống kỹ thuật giám sát an ninh nhất là tại khu vực trường học, cơ sở trợ giúp xã hội, khu vui chơi giải trí của trẻ em.

- Đầu tư, phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em; bảo đảm các trẻ em có nguy cơ bị xâm hại, các trẻ em bị xâm hại được áp dụng biện pháp hỗ trợ, can thiệp; tiếp tục huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác trẻ em.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về công tác bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giai đoạn 2021 - 2030.

- Hằng năm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em của tỉnh, trong đó có nội dung thực hiện phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Tham mưu triển khai Bộ chỉ tiêu thống kê về tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em, trong đó có các chỉ tiêu thống kê về tình hình xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi xâm hại trẻ em sau khi Bộ chỉ tiêu được ban hành.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh triển khai các nhiệm vụ về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em nói chung, phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng; trong đó chú trọng giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản, hướng dẫn trẻ em nhận

biết các nguy cơ xâm hại, kỹ năng phòng tránh, bảo vệ bản thân trên các kênh truyền thông đại chúng, truyền thông xã hội phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng vùng, miền, quan tâm đối với vùng dân tộc thiểu số.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra liên ngành và chuyên đề về phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Tham mưu, đề xuất xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em để xảy ra vụ việc xâm hại trẻ em hoặc vi phạm pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em mà không có các biện pháp chỉ đạo, xử lý hiệu quả.

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác bảo vệ trẻ em.

- Nghiên cứu, đề xuất Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí phù hợp cho công tác bảo vệ trẻ em nói chung, phòng chống xâm hại trẻ em nói riêng; huy động các nguồn lực của các tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động trợ giúp, chăm sóc, bảo vệ trẻ em.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ cho học sinh, chú trọng nhóm học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh trường nội trú, bán trú, nhóm trẻ em có nguy cơ bị xâm hại; trang bị kỹ năng xử lý tình huống cho giáo viên trong phòng, chống xâm hại trẻ em; cung cấp thông tin, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em cho các bậc cha mẹ học sinh.

- Phối hợp với các sở, ban ngành, cơ quan có liên quan xây dựng, hoàn thiện tài liệu, bài giảng hướng dẫn học sinh về kiến thức, kỹ năng sử dụng mạng internet an toàn, hiệu quả, lồng ghép nội dung này trong chương trình giáo dục tin học.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề việc thực hiện trách nhiệm bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trong các cơ sở giáo dục.

- Chỉ đạo, xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục để xảy ra vụ việc xâm hại trẻ em hoặc vi phạm pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em trong các cơ sở giáo dục mà không có các biện pháp chỉ đạo, xử lý hiệu quả.

- Triển khai phương pháp giáo dục tích cực, tăng cường công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trường học.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, cung cấp kiến thức, kỹ năng chăm sóc trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em nhằm từng bước xóa bỏ tình trạng bạo lực gia đình, tảo hôn, bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em và những hủ tục lạc hậu đối với trẻ em.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra các hoạt động văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao dành cho trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhằm giảm thiểu và từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn; chủ trì, hướng dẫn các địa phương trong tỉnh theo dõi, thống kê tình trạng tảo hôn trên địa bàn tỉnh.

- Ưu tiên xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao dành cho trẻ em, nhất là ở những xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí phù hợp với lứa tuổi và sự phát triển về thể lực, trí tuệ, tinh thần của trẻ em; quan tâm và đảm bảo thực hiện tốt các hoạt động hướng đến trẻ em nghèo, trẻ em khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

5. Sở Y tế

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn ưu tiên khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em là nạn nhân của các vụ xâm hại.

- Chỉ đạo tổ chức giám định pháp y, ưu tiên giám định đối với trẻ em là nạn nhân của các vụ xâm hại.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan truyền thông, báo chí dành các chuyên trang, chuyên mục với thời lượng và khung giờ phù hợp với trẻ em; đăng, phát tin, bài hướng dẫn kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em; đổi mới nội dung, biện pháp tuyên truyền; đặc biệt tăng thời lượng thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

- Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở (Đài truyền thanh huyện, thành phố và Đài truyền thanh xã, phường, thị trấn) thông tin, tuyên truyền về công tác bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em ở địa bàn cơ sở.

- Thanh tra, kiểm tra chuyên đề và chỉ đạo xử lý nghiêm cơ quan báo chí, xuất bản, tổ chức, cá nhân hoạt động trên môi trường mạng có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ hình ảnh, thông tin đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em.

7. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn, chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em bám đắm thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng vùng, miền, chú trọng nâng cao nhận thức và hiểu biết pháp luật của trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đẩy mạnh công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý cho trẻ em bám đắm thiết thực, hiệu quả.

- Thanh tra, kiểm tra chuyên đề và có biện pháp chấm dứt tình trạng nuôi con nuôi trái pháp luật; tăng cường kiểm tra công tác trợ giúp pháp lý cho trẻ em, tập trung vào các vụ việc trợ giúp pháp lý cho trẻ em bị xâm hại.

- Hướng dẫn, chỉ đạo đẩy mạnh công tác trợ giúp pháp lý trong quá trình giải quyết các vụ việc xâm hại trẻ em; nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ thực hiện trợ giúp pháp lý trong việc thực hiện trợ giúp pháp lý cho trẻ em bị xâm hại.

8. Sở Du lịch

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em trong lĩnh vực ngành quản lý.

- Quản lý hoạt động du lịch nhằm phòng ngừa nguy cơ xâm hại trẻ em qua hoạt động du lịch.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề và chỉ đạo, xử lý nghiêm cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi xâm hại trẻ em trong hoạt động du lịch.

9. Công an tỉnh

- Tiếp tục triển khai các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, xây dựng các mô hình phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật về xâm hại trẻ em. Có biện pháp quản lý chặt chẽ, giáo dục đối tượng có tiền án, tiền sự về xâm hại trẻ em, người chưa thành niên vi phạm pháp luật, đồng thời triển khai công tác phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý tội phạm xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

- Tổ chức tiếp nhận, giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật các tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố liên quan đến xâm hại trẻ em. Triển khai thực hiện các quy định về điều tra thân thiện, mô hình “Phòng điều tra thân thiện” trong các vụ án xâm hại trẻ em theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Công an. Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng điều tra, giải quyết các vụ án xâm hại trẻ em cho đội ngũ điều tra viên, cán bộ điều tra các đơn vị.

- Tăng cường bảo vệ an toàn cho trẻ em là nạn nhân bị xâm hại; kịp thời đưa nạn nhân đi giám định hoặc phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tiến hành các biện pháp thu thập chứng cứ, dấu vết phục vụ giám định để làm căn cứ điều tra, xử lý đối tượng xâm hại trẻ em.

- Chỉ đạo cơ quan điều tra hai cấp triển khai các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm các chỉ tiêu về phòng, chống xâm hại trẻ em được giao tại điểm q mục 2 Điều 2 Nghị quyết số 121/2020/QH14.

- Phối hợp với Sở Du lịch và các cơ quan liên quan có biện pháp giám sát chặt chẽ các đối tượng là khách du lịch, nhất là khách du lịch nước ngoài có ánh hướng về xâm hại trẻ em, không để đối tượng hoạt động phạm tội trên địa bàn.

10. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Bình

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục với thời lượng và khung giờ phù hợp với trẻ em để tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em; đăng, phát tin, bài về công tác bảo vệ trẻ em; hướng dẫn kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em; phòng, chống tai nạn thương tích và phòng, chống đuối nước trẻ em...

- Hướng dẫn Đài truyền thanh huyện, thành phố và Đài truyền thanh xã, phường, thị trấn thông tin, tuyên truyền về công tác bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em ở địa bàn cơ sở.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức xã hội thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao trong Luật Trẻ em; Tỉnh đoàn tăng cường thực hiện nhiệm vụ tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Rà soát, kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật; chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giai đoạn 2021-2030 phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Hàng năm báo cáo Hội đồng nhân dân huyện, thành phố và chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em ở địa phương, trong đó có nội dung thực hiện phòng, chống xâm hại trẻ em theo quy định tại Khoản 3 Điều 90 Luật Trẻ em; chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp về tình hình và kết quả phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định tại Khoản 5 Điều 35 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tin, tuyên truyền tại địa phương tăng cường xây dựng tin, bài, phóng sự và tiếp sóng của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Chỉ đạo việc tổ chức thanh tra, kiểm tra liên ngành và chuyên đề về phòng, chống xâm hại trẻ em; đề cao trách nhiệm và xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân kể cả cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em khi có hành vi xâm hại trẻ em.

- Chỉ đạo công tác phối hợp liên ngành trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em; tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh nơi công cộng, từng bước trang bị hệ thống kỹ thuật giám sát an ninh nhất là khu vực trường học, cơ sở trợ giúp xã hội, khu vui chơi, giải trí của trẻ em.

- Thực hiện thống kê, theo dõi và định kỳ có báo cáo gửi Sở Văn hóa và Thể thao về tình trạng tảo hôn tại địa phương; phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan liên quan triển khai các giải pháp nhằm giảm thiểu và từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn ở địa phương.

- Chỉ đạo công tác thu thập thông tin, dữ liệu về trẻ em; bảo đảm phát hiện kịp thời các trẻ em có nguy cơ bị xâm hại, các trẻ em bị xâm hại để áp dụng biện pháp hỗ trợ, can thiệp; tăng cường huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân cho công tác trẻ em.

- Ưu tiên bố trí quỹ đất, đầu tư xây dựng điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao cho trẻ em trên địa bàn.

- Tham mưu Hội đồng nhân dân huyện, thành phố bố trí kinh phí phù hợp cho công tác bảo vệ trẻ em nói chung, phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng; bố trí cán bộ, công chức hoặc người làm việc không chuyên trách làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã để đảm bảo thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định của Luật Trẻ em.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong năm 2020 và các năm tiếp theo. Hàng năm tổng hợp báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp). Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.*(k)*

Noi nhận:

- Bộ LĐTBXH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VP6,2,5,7.

TN_VP6_19.KH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Tông Quang Thìn